
(Đề thi có 04 trang, gồm 22 câu)

Thời gian làm bài: 90 phút
(không kể thời gian phát đề)

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 1210

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong không gian với hệ trục tọa độ $Oxyz$, khoảng cách từ điểm $M(0;3;-1)$ đến mặt phẳng $(\alpha): 2x + y - 2z - 2 = 0$ bằng

- A. $\frac{4}{3}$. B. 1. C. 3. D. $\frac{1}{3}$.

Câu 2. Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng (P) có phương trình $-2x + 2y - z - 2026 = 0$. Mặt phẳng (P) có vector pháp tuyến là

- A. $(-2; 2; 1)$. B. $(-4; 4; 2)$. C. $(4; -4; 2)$. D. $(-2; 2; -3)$.

Câu 3. Cho hai biến cố A và B với $P(B) = 0,8$, $P(A|B) = 0,7$, $P(\overline{A}|\overline{B}) = 0,45$. Tính $P(A)$.

- A. 0,5. B. 0,65. C. 0,55. D. 0,25.

Câu 4. Cho A và B là hai biến cố bất kì, với $P(B) > 0$. Khi đó:

- A. $P(A|B) = \frac{P(A \cap B)}{P(B)}$. B. $P(B|A) = \frac{P(A \cup B)}{P(B)}$.
C. $P(B|A) = \frac{P(A \cap B)}{P(B)}$. D. $P(A|B) = \frac{P(B)}{P(A \cap B)}$.

Câu 5. Thời gian truy cập Internet mỗi buổi tối của một số học sinh được cho trong bảng sau:

Thời gian (phút)	$[20; 30)$	$[30; 40)$	$[40; 50)$	$[50; 60)$	$[60; 70)$
Số học sinh	3	12	15	24	26

Khoảng biến thiên của mẫu số liệu ghép nhóm này là

- A. 26. B. 40. C. 50. D. 90.

Câu 6. Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng (P) có phương trình $2x - y + 2z + 1 = 0$, đường thẳng d có phương trình $\frac{x-1}{-1} = \frac{y}{-2} = \frac{z+2}{2}$. Gọi φ là góc giữa đường thẳng d và mặt phẳng (P) . Tính giá trị $\cos \varphi$?

- A. $\cos \varphi = \frac{9\sqrt{65}}{65}$. B. $\cos \varphi = \frac{6}{9}$. C. $\cos \varphi = \frac{\sqrt{65}}{9}$. D. $\cos \varphi = \frac{4}{9}$.

Câu 7. Số lượng khách hàng nữ mua hàng thời trang trong một ngày của một cửa hàng được thống kê trong bảng tần số ghép nhóm như sau:

Khoảng tuổi	$[20; 30)$	$[30; 40)$	$[40; 50)$	$[50; 60)$	$[60; 70)$
Số khách hàng nữ	3	9	6	4	2

Cỡ mẫu của mẫu số liệu ghép nhóm trên là

- A. 50. B. 30. C. 20. D. 24.

Câu 8. Trong không gian $Oxyz$, cho đường thẳng $d: \frac{x-1}{2} = \frac{y-2}{3} = \frac{z+1}{-1}$. Điểm nào sau đây thuộc d ?

- A. $Q(-1; -2; 1)$. B. $Q(-1; 3; 2)$. C. $A(2; 3; -1)$. D. $P(1; 2; -1)$.

Câu 9. Mỗi ngày cô Lan đều đi bộ để rèn luyện sức khỏe. Quãng đường đi bộ mỗi ngày (đơn vị: km) của cô Lan trong 18 ngày được thống kê lại ở bảng sau:

Quãng đường (km)	$[2, 7; 3, 0)$	$[3, 0; 3, 3)$	$[3, 3; 3, 6)$	$[3, 6; 3, 9)$
Số ngày	3	6	5	4

Phương sai của mẫu số liệu ghép nhóm là (làm tròn đến hàng phần trăm)

- A. 0,09. B. 0,15. C. 3,42. D. 4,07.

Câu 10. Trong không gian $Oxyz$, phương trình $x^2 + y^2 + z^2 - 4x + 2z - 6y - 2 = 0$ là phương trình của mặt cầu có tâm $I(a; b; c)$. Giá trị của biểu thức $P = a + b + c$ là

- A. 6. B. 4. C. -8. D. -4.

Câu 11. Nếu hai biến cố A, B thỏa mãn $P(A) = 0,4$; $P(B|A) = 0,6$ thì $P(AB)$ bằng:

- A. $\frac{2}{3}$. B. $\frac{1}{5}$. C. 1. D. $\frac{6}{25}$.

Câu 12. Trong không gian $Oxyz$ (đơn vị đo là cm), mặt sàn nhà đa năng thuộc mặt phẳng Oxy . Một quả cầu bằng nhựa nằm trên mặt sàn nhà đa năng và có tâm $I(12; 20; 50)$. Khi đó, mặt ngoài của quả cầu nhựa (S) có phương trình là:

- A. $(x+12)^2 + (y+20)^2 + (z+50)^2 = 12^2$. B. $(x-12)^2 + (y-20)^2 + (z-50)^2 = 12^2$.
C. $(x-12)^2 + (y-20)^2 + (z-50)^2 = 20^2$. D. $(x-12)^2 + (y-20)^2 + (z-50)^2 = 50^2$.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Một cơ sở sản xuất hàng thủ công thống kê về số lượng sản phẩm X bán được trong 30 ngày như sau:

Số lượng sản phẩm	$[100; 140)$	$[140; 180)$	$[180; 220)$	$[220; 260)$	$[260; 300)$
Số ngày	3	6	12	6	3

- a) Phương sai của mẫu số liệu đã cho là 1920.
b) Khoảng tứ phân vị của mẫu số liệu đã cho là 60.
c) Khoảng biến thiên của mẫu số liệu đã cho là 200.
d) Trung bình số sản phẩm bán được trong một ngày là 220.

Câu 2. Chọn hệ trục tọa độ $Oxyz$ và đơn vị trên mỗi trục là ki-lô-mét. Một trạm phát sóng được đặt tại vị trí $A(0; 1; 3)$ và có vùng phủ sóng là hình cầu bán kính bằng 5 km . Một con đường thẳng được mô hình hóa bởi đường thẳng $d: \frac{x-1}{1} = \frac{-y}{1} = \frac{z}{2}$.

bởi đường thẳng $d: \frac{x-1}{1} = \frac{-y}{1} = \frac{z}{2}$.

- a) Trên con đường thẳng, khoảng cách xa nhất của hai điểm nằm trong vùng phủ sóng là $\frac{5\sqrt{6}}{3}$.
b) Véc tơ $\vec{u} = (1; -1; 2)$ là véc tơ chỉ phương của đường thẳng d .
c) Gọi H là hình chiếu vuông góc của A trên d . Điểm H có hoành độ bằng $-\frac{2}{3}$.

d) Phương trình mặt cầu mô tả ranh giới bên ngoài của vùng phủ sóng trong không gian là $x^2 + (y-1)^2 + (z-3)^2 = 25$.

Câu 3. Một tổ chức nghiên cứu đang khảo sát mối liên hệ giữa việc đội mũ bảo hiểm đúng cách và khả năng bị chấn thương đầu khi xảy ra tai nạn giao thông ở người đi xe máy. Kết quả cho thấy một người tham gia giao thông, nếu đội mũ bảo hiểm đúng cách, xác suất không bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,87 . Còn nếu không đội mũ đúng cách, xác suất bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,85 ; xác suất để người đó đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông là 0,83 .

a) Xác suất để người đó không bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,7476 .

b) Nếu biết rằng người đó đội mũ bảo hiểm đúng cách, xác suất để người đó bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,13 .

c) Xác suất người đó đội mũ bảo hiểm đúng cách và không bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,1079

d) Nếu biết rằng người đó không đội mũ bảo hiểm đúng cách, xác suất để người đó không bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,2 .

Câu 4. Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho mặt phẳng $(P): x - 2y + 3 = 0$ và các điểm $A(2;1;2)$; $B(1;1;0)$; $C(-2;1;1)$.

a) Mặt phẳng (Q) qua 2 điểm B, C và vuông góc với mặt phẳng (P) có vector pháp tuyến là $\vec{n} = (2;1;6)$

b) Đường thẳng d đi qua điểm A và vuông góc với mặt phẳng (P) có phương trình tham số là

$$\begin{cases} x = 2 + t \\ y = 1 - 2t \\ z = 2 \end{cases}$$

c) Khoảng cách từ điểm A đến (P) bằng $\frac{3}{2}$.

d) $\overrightarrow{BC} = (-3;0;1)$

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6.

Câu 1. Cho hai biến cố A, B thỏa mãn $P(A) = 0,4$, $P(B) = 0,3$, $P(A|B) = 0,25$. Giá trị $P(B|A)$ là bao nhiêu? (làm tròn đến hàng phần trăm)?

Câu 2. Thống kê phổ điểm môn Tin học trong kỳ thi thử tốt nghiệp THPT lần 1 năm 2026 của tỉnh Bắc Ninh ta được kết quả như sau:

Điểm	[3;4)	[4;5)	[5;6)	[6;7)	[7;8)	[8;9)	[9;10)
Số học sinh	2	1	20	30	38	41	14

Trung vị của mẫu số liệu ghép nhóm trên là bao nhiêu (làm tròn đến hàng phần trăm)?

Câu 3. Dự án Hyperloop là một giải pháp giao thông của tương lai khi nó sẽ giúp vận chuyển người và hàng hóa bằng một đường ống chân không với tốc độ tương đương một chiếc máy bay. Giả sử trong không gian với hệ trục tọa độ $Oxyz$, một cabin xuất phát từ điểm $A(10;3;0)$ và chuyển động theo đường cáp có vector chỉ phương $\vec{u} = (2;-2;1)$. Hướng chuyển động cùng hướng vector $\vec{u}$ với tốc độ 4,8 m/s và đơn vị trên mỗi trục là mét. Cabin dừng ở điểm B có hoành độ $x_B = 618$. Khi đó thời gian chuyển động của cabin là bao nhiêu giây?



Câu 4. Từ mặt nước trong một bể nước, tại ba vị trí đôi một cách nhau 2 m, người ta lần lượt thả dây dọi để quả dọi chạm đáy bể. Phần dây dọi (thẳng) nằm trong nước tại ba vị trí đó lần lượt có độ dài là 4 m; 4,4 m; 4,8 m. Biết đáy bể là phẳng. Hỏi đáy bể so với mặt phẳng nằm ngang một góc bao nhiêu độ? (kết quả làm tròn đến hàng phân chục).

Câu 5. Trong không gian hệ trục tọa độ $Oxyz$, bề mặt của một quả bóng thám không dạng hình cầu có phương trình $x^2 + y^2 + z^2 - 200x - 600y - 4000z + 4099900 = 0$. Bán kính mặt cầu là bao nhiêu?

Câu 6. Một cặp trẻ sinh đôi có thể do cùng một trứng (sinh đôi thật) hay do hai trứng khác nhau sinh ra (sinh đôi giả). Các cặp sinh đôi thật luôn luôn có cùng giới tính. Các cặp sinh đôi giả thì giới tính của mỗi đứa độc lập với nhau và có xác suất là 0.5. Thống kê cho thấy 30% cặp sinh đôi là trai, 34% cặp sinh đôi là gái và 36% cặp sinh đôi có giới tính khác nhau. Tỷ lệ cặp sinh đôi thật trong số các cặp sinh đôi có cùng giới tính là $\frac{a}{b}$ ($\frac{a}{b}$ là phân số tối giản; $a; b \in \mathbb{N}^*$). Giá trị biểu thức $a + b$ là bao nhiêu?

----- **HẾT** -----

Họ và tên: Số báo danh: Mã đề 1220

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong không gian $Oxyz$, cho đường thẳng $d: \frac{x-1}{2} = \frac{y-2}{3} = \frac{z+1}{-1}$. Điểm nào sau đây thuộc d ?

- A. $P(1; 2; -1)$. B. $Q(-1; 3; 2)$. C. $A(2; 3; -1)$. D. $Q(-1; -2; 1)$.

Câu 2. Thời gian truy cập Internet mỗi buổi tối của một số học sinh được cho trong bảng sau:

Thời gian (phút)	$[20; 30)$	$[30; 40)$	$[40; 50)$	$[50; 60)$	$[60; 70)$
Số học sinh	3	12	15	24	26

Khoảng biến thiên của mẫu số liệu ghép nhóm này là

- A. 50. B. 90. C. 40. D. 26.

Câu 3. Mỗi ngày cô Lan đều đi bộ để rèn luyện sức khỏe. Quãng đường đi bộ mỗi ngày (đơn vị: km) của cô Lan trong 18 ngày được thống kê lại ở bảng sau:

Quãng đường (km)	$[2, 7; 3, 0)$	$[3, 0; 3, 3)$	$[3, 3; 3, 6)$	$[3, 6; 3, 9)$
Số ngày	3	6	5	4

Phương sai của mẫu số liệu ghép nhóm là (làm tròn đến hàng phần trăm)

- A. 0,09. B. 4,07. C. 3,42. D. 0,15.

Câu 4. Trong không gian $Oxyz$, phương trình $x^2 + y^2 + z^2 - 4x + 2z - 6y - 2 = 0$ là phương trình của mặt cầu có tâm $I(a; b; c)$. Giá trị của biểu thức $P = a + b + c$ là

- A. 4. B. -8. C. 6. D. -4.

Câu 5. Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng (P) có phương trình $-2x + 2y - z - 2026 = 0$. Mặt phẳng (P) có vectơ pháp tuyến là

- A. $(4; -4; 2)$. B. $(-2; 2; 1)$. C. $(-4; 4; 2)$. D. $(-2; 2; -3)$.

Câu 6. Trong không gian $Oxyz$ (đơn vị đo là cm), mặt sàn nhà đa năng thuộc mặt phẳng Oxy . Một quả cầu bằng nhựa nằm trên mặt sàn nhà đa năng và có tâm $I(12; 20; 50)$. Khi đó, mặt ngoài của quả cầu nhựa (S) có phương trình là:

- A. $(x-12)^2 + (y-20)^2 + (z-50)^2 = 50^2$. B. $(x-12)^2 + (y-20)^2 + (z-50)^2 = 12^2$.
C. $(x+12)^2 + (y+20)^2 + (z+50)^2 = 12^2$. D. $(x-12)^2 + (y-20)^2 + (z-50)^2 = 20^2$.

Câu 7. Nếu hai biến cố A, B thỏa mãn $P(A) = 0,4$; $P(B|A) = 0,6$ thì $P(AB)$ bằng:

- A. $\frac{2}{3}$. B. $\frac{1}{5}$. C. $\frac{6}{25}$. D. 1.

Câu 8. Trong không gian $Oxyz$, cho mặt phẳng (P) có phương trình $2x - y + 2z + 1 = 0$, đường thẳng d có phương trình $\frac{x-1}{-1} = \frac{y}{-2} = \frac{z+2}{2}$. Gọi φ là góc giữa đường thẳng d và mặt phẳng (P) . Tính giá trị $\cos \varphi$?

$$\text{A. } \cos \varphi = \frac{6}{9}.$$

$$\text{B. } \cos \varphi = \frac{4}{9}.$$

$$\text{C. } \cos \varphi = \frac{\sqrt{65}}{9}.$$

$$\text{D. } \cos \varphi = \frac{9\sqrt{65}}{65}.$$

Câu 9. Cho hai biến cố A và B với $P(B) = 0,8$, $P(A|B) = 0,7$, $P(A|\bar{B}) = 0,45$. Tính $P(A)$.

$$\text{A. } 0,5.$$

$$\text{B. } 0,55.$$

$$\text{C. } 0,65.$$

$$\text{D. } 0,25.$$

Câu 10. Trong không gian với hệ trục tọa độ $Oxyz$, khoảng cách từ điểm $M(0;3;-1)$ đến mặt phẳng $(\alpha): 2x + y - 2z - 2 = 0$ bằng

$$\text{A. } \frac{4}{3}.$$

$$\text{B. } 1.$$

$$\text{C. } \frac{1}{3}.$$

$$\text{D. } 3.$$

Câu 11. Cho A và B là hai biến cố bất kì, với $P(B) > 0$. Khi đó:

$$\text{A. } P(A|B) = \frac{P(A \cap B)}{P(B)}.$$

$$\text{B. } P(B|A) = \frac{P(A \cup B)}{P(B)}.$$

$$\text{C. } P(A|B) = \frac{P(B)}{P(A \cap B)}.$$

$$\text{D. } P(B|A) = \frac{P(A \cap B)}{P(B)}.$$

Câu 12. Số lượng khách hàng nữ mua hàng thời trang trong một ngày của một cửa hàng được thống kê trong bảng tần số ghép nhóm như sau:

Khoảng tuổi	[20;30)	[30;40)	[40;50)	[50;60)	[60;70)
Số khách hàng nữ	3	9	6	4	2

Cỡ mẫu của mẫu số liệu ghép nhóm trên là

$$\text{A. } 24.$$

$$\text{B. } 30.$$

$$\text{C. } 50.$$

$$\text{D. } 20.$$

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Chọn hệ trục tọa độ $Oxyz$ và đơn vị trên mỗi trục là ki-lô-mét. Một trạm phát sóng được đặt tại vị trí $A(0;1;3)$ và có vùng phủ sóng là hình cầu bán kính bằng 5 km . Một con đường thẳng được mô hình

hóa bởi đường thẳng $d: \frac{x-1}{1} = \frac{-y}{1} = \frac{z}{2}$.

a) Trên con đường thẳng, khoảng cách xa nhất của hai điểm nằm trong vùng phủ sóng là $\frac{5\sqrt{6}}{3}$

b) Gọi H là hình chiếu vuông góc của A trên d . Điểm H có hoành độ bằng $-\frac{2}{3}$.

c) Véc tơ $\vec{u} = (1; -1; 2)$ là véc tơ chỉ phương của đường thẳng d .

d) Phương trình mặt cầu mô tả ranh giới bên ngoài của vùng phủ sóng trong không gian là $x^2 + (y-1)^2 + (z-3)^2 = 25$.

Câu 2. Một cơ sở sản xuất hàng thủ công thống kê về số lượng sản phẩm X bán được trong 30 ngày như sau:

Số lượng sản phẩm	[100;140)	[140;180)	[180;220)	[220;260)	[260;300)
Số ngày	3	6	12	6	3

a) Khoảng tứ phân vị của mẫu số liệu đã cho là 60.

b) Khoảng biến thiên của mẫu số liệu đã cho là 200.

c) Trung bình số sản phẩm bán được trong một ngày là 220.

d) Phương sai của mẫu số liệu đã cho là 1920.

Câu 3. Một tổ chức nghiên cứu đang khảo sát mối liên hệ giữa việc đội mũ bảo hiểm đúng cách và khả năng bị chấn thương đầu khi xảy ra tai nạn giao thông ở người đi xe máy. Kết quả cho thấy một người tham gia giao thông, nếu đội mũ bảo hiểm đúng cách, xác suất không bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,87. Còn nếu không đội mũ đúng cách, xác suất bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,85 ; xác suất để người đó đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông là 0,83 .

a) Xác suất để người đó không bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,7476 .

b) Nếu biết rằng người đó không đội mũ bảo hiểm đúng cách, xác suất để người đó không bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,2 .

c) Xác suất người đó đội mũ bảo hiểm đúng cách và không bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,1079

d) Nếu biết rằng người đó đội mũ bảo hiểm đúng cách, xác suất để người đó bị chấn thương đầu khi gặp tai nạn là 0,13 .

Câu 4. Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho mặt phẳng $(P): x - 2y + 3 = 0$ và các điểm $A(2;1;2)$; $B(1;1;0)$; $C(-2;1;1)$.

a) Khoảng cách từ điểm A đến (P) bằng $\frac{3}{2}$.

b) Đường thẳng d đi qua điểm A và vuông góc với mặt phẳng (P) có phương trình tham số là

$$\begin{cases} x = 2 + t \\ y = 1 - 2t \\ z = 2 \end{cases}$$

c) $\overrightarrow{BC} = (-3;0;1)$

d) Mặt phẳng (Q) qua 2 điểm B, C và vuông góc với mặt phẳng (P) có vector pháp tuyến là $\vec{n} = (2;1;6)$

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6.

Câu 1. Trong không gian hệ trục tọa độ $Oxyz$, bề mặt của một quả bóng thám không dạng hình cầu có phương trình $x^2 + y^2 + z^2 - 200x - 600y - 4000z + 4099900 = 0$. Bán kính mặt cầu là bao nhiêu?

Câu 2. Từ mặt nước trong một bể nước, tại ba vị trí đôi một cách nhau 2 m, người ta lần lượt thả dây dọi để quả dọi chạm đáy bể. Phần dây dọi (thẳng) nằm trong nước tại ba vị trí đó lần lượt có độ dài là 4 m; 4,4 m; 4,8 m. Biết đáy bể là phẳng. Hỏi đáy bể so với mặt phẳng nằm ngang một góc bao nhiêu độ? (kết quả làm tròn đến hàng phần chục).

Câu 3. Thống kê phổ điểm môn Tin học trong kỳ thi thử tốt nghiệp THPT lần 1 năm 2026 của tỉnh Bắc Ninh ta được kết quả như sau:

Điểm	[3;4)	[4;5)	[5;6)	[6;7)	[7;8)	[8;9)	[9;10)
Số học sinh	2	1	20	30	38	41	14

Trung vị của mẫu số liệu ghép nhóm trên là bao nhiêu (làm tròn đến hàng phần trăm)?

Câu 4. Dự án Hyperloop là một giải pháp giao thông của tương lai khi nó sẽ giúp vận chuyển người và hàng hóa bằng một đường ống chân không với tốc độ tương đương một chiếc máy bay. Giả sử trong không gian với hệ trục tọa độ $Oxyz$, một cabin xuất phát từ điểm $A(10;3;0)$ và chuyển động theo đường cấp có vector chỉ phương $\vec{u} = (2;-2;1)$. Hướng chuyển động cùng hướng vector $\vec{u}$ với tốc độ 4,8 m/s và đơn vị trên mỗi trục là mét. Cabin dừng ở điểm B có hoành độ $x_B = 618$. Khi đó thời gian chuyển động của cabin là bao nhiêu giây?



Câu 5. Một cặp trẻ sinh đôi có thể do cùng một trứng (sinh đôi thật) hay do hai trứng khác nhau sinh ra (sinh đôi giả). Các cặp sinh đôi thật luôn luôn có cùng giới tính. Các cặp sinh đôi giả thì giới tính của mỗi đứa độc lập với nhau và có xác suất là 0.5. Thống kê cho thấy 30% cặp sinh đôi là trai, 34% cặp sinh đôi là gái và 36% cặp sinh đôi có giới tính khác nhau. Tỷ lệ cặp sinh đôi thật trong số các cặp sinh đôi có cùng giới tính là $\frac{a}{b}$ ($\frac{a}{b}$ là phân số tối giản; $a; b \in \mathbb{N}^*$). Giá trị biểu thức $a + b$ là bao nhiêu?

Câu 6. Cho hai biến cố A, B thỏa mãn $P(A) = 0,4$, $P(B) = 0,3$, $P(A|B) = 0,25$. Giá trị $P(B|A)$ là bao nhiêu? (làm tròn đến hàng phần trăm)?

----- **HẾT** -----

Câu/Đề	1210	1220	1230	1240
1	B	A	B	C
2	C	A	B	A
3	B	A	C	C
4	A	A	D	D
5	C	A	B	A
6	C	A	C	D
7	D	C	A	C
8	D	C	C	D
9	A	C	C	A
10	B	B	B	D
11	D	A	A	A
12	D	A	D	D
1	DDDS	SSDD	DSDD	SDDS
2	SDSD	DDSD	SDDD	SDDD
3	DDSS	DSSD	SSDD	DSDS
4	DDSD	SDDD	DSSD	DDSD
1	0,19	10	7,53	21,8
2	7,53	21,8	23	23
3	190	7,53	0,19	7,53
4	21,8	190	190	10
5	10	23	10	190
6	23	0,19	21,8	0,19

Xem thêm: ĐỀ THI GIỮA HK2 TOÁN 12
<https://toanmath.com/de-thi-giua-hk2-toan-12>